

Số: **136**/KLV4-NV2

Đăk Lăk, ngày **30** tháng 6 năm 2017

V/v phối hợp kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ

Kính gửi: Chi cục Kiểm lâm các tỉnh Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận và Bình Thuận

Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Thông báo số 179/ TB-VPCP ngày 04/4/2017 của Văn phòng Chính phủ Thông báo Kết luận của Phó thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại Hội nghị “Tổng kết kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2016 gắn với Tái cơ cấu ngành Lâm nghiệp; triển khai chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020”; Văn bản số 2434/BNN-TCLN ngày 23/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc thực hiện các biện pháp quản lý bảo vệ rừng và văn bản số 827/TCLN-KL ngày 05/6/2017 của Tổng cục Lâm nghiệp về việc tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; Chương trình, kế hoạch công tác năm 2017; Quy chế phối hợp giữa Chi cục Kiểm lâm vùng IV và Chi cục Kiểm lâm các tỉnh trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, phát triển rừng và quản lý lâm sản giai đoạn 2016 - 2020.

Đề chủ động tham mưu cho Cục Kiểm lâm, Tổng cục Lâm nghiệp trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng năm 2017 đảm bảo hiệu quả, đúng quy định. Chi cục Kiểm lâm vùng IV lập kế hoạch phối hợp kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ năm 2017 (có kế hoạch, đề cương kiểm tra kèm theo).

Chi cục Kiểm lâm vùng IV đề nghị Chi cục Kiểm lâm các tỉnh quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Kiểm lâm (b/c);
- Sở NN&PTNT các tỉnh;
- Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm vùng IV;
- Các phòng NV, Đội KLCĐ&PCCCR;
- Lưu VT, NV2.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Bùi Sanh

**Đề cương phối hợp kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng
năm 2017 tại các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ**
(Kèm theo Công văn số **136**/KLV4-NV2 ngày **30**./6/2017
của Chi cục Kiểm lâm vùng IV)

1. Tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng?

2. Công tác quản lý, bảo vệ rừng

- Kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng?
- Tình hình và kết quả thực hiện các phương án, kế hoạch bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2017 ở cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã và chủ rừng (Phụ biểu số 01 kèm theo văn bản này)?
- Kết quả kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng; phá rừng, lấn chiếm và sử dụng đất rừng, khai thác rừng trái pháp luật năm 2017?
- Các trọng điểm rừng có nguy cơ cháy cao và cháy lớn; các điểm nóng về phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác rừng trái phép?
- Công tác rà soát, xây dựng và thực hiện phương án cưỡng chế, giải tỏa thu hồi đất và khắc phục hậu quả sau cưỡng chế, giải tỏa theo Chỉ thị số 1685/CT-TTg?
- Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các dự án liên quan đến chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và đất lâm nghiệp từ năm 2012 đến nay (Phụ biểu số 02 kèm theo văn bản này)?

3. Công tác phát triển rừng

Tình hình và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch bảo vệ và phát rừng năm 2017, đặc biệt là công tác trồng rừng thay thế (Phụ biểu số 03, 04 và 05 kèm theo văn bản này)?

4. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân?

5. Đề xuất, kiến nghị



**Kế hoạch phối hợp kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng
năm 2017 tại các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ**

*(Kèm theo Công văn số 136/KLV4-NV2 ngày 30/6/2017
của Chi cục Kiểm lâm vùng IV)*

TT	Đơn vị	Thời gian, địa điểm và thành phần tham gia	Nội dung và phương pháp
1	Quảng Ngãi	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian từ ngày 10/7 đến ngày 15/7/2017. - Địa điểm: Tại Chi cục Kiểm lâm và kiểm tra thực tế tại một số đơn vị chủ rừng thuộc địa bàn trọng điểm. - Thành phần gồm: Đoàn kiểm tra Chi cục Kiểm lâm vùng IV; Chi cục Kiểm lâm; Đơn vị chủ rừng và chính quyền địa phương (kiểm tra thực tế). 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Chi cục Kiểm lâm và các tài liệu kèm theo. - Trao đổi, thảo luận. - Kiểm tra thực tế. - Tổng hợp kết quả, xây dựng biên bản và thông qua biên bản.
2	Bình Định	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian từ ngày 17/7 đến ngày 22/7/2017. - Địa điểm: Tại Chi cục Kiểm lâm và kiểm tra thực tế tại một số đơn vị chủ rừng thuộc địa bàn trọng điểm. - Thành phần gồm: Đoàn kiểm tra Chi cục Kiểm lâm vùng IV; Chi cục Kiểm lâm; Đơn vị chủ rừng và chính quyền địa phương (kiểm tra thực tế). 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Chi cục Kiểm lâm và các tài liệu kèm theo. - Trao đổi, thảo luận. - Kiểm tra thực tế. - Tổng hợp kết quả, xây dựng biên bản và thông qua biên bản.
3	Phú Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian từ ngày 24/7 đến ngày 29/7/2017. - Địa điểm: Tại Chi cục Kiểm lâm và kiểm tra thực tế tại một số đơn vị chủ rừng thuộc địa bàn trọng điểm. - Thành phần gồm: Đoàn kiểm tra Chi cục Kiểm lâm vùng IV; Chi cục Kiểm lâm; Đơn vị chủ rừng và chính quyền địa phương (kiểm tra thực tế). 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Chi cục Kiểm lâm và các tài liệu kèm theo. - Trao đổi, thảo luận. - Kiểm tra thực tế. - Tổng hợp kết quả, xây dựng biên bản và thông qua biên bản.
4	Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian từ ngày 01/8 đến ngày 05/8/2017. - Địa điểm: Tại Chi cục Kiểm lâm và kiểm tra thực tế tại một số đơn vị chủ rừng thuộc địa bàn trọng điểm. - Thành phần gồm: Đoàn kiểm tra Chi cục Kiểm lâm vùng IV; Chi cục Kiểm lâm; Đơn vị chủ rừng và chính quyền địa phương (kiểm tra thực tế). 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Chi cục Kiểm lâm và các tài liệu kèm theo. - Trao đổi, thảo luận. - Kiểm tra thực tế. - Tổng hợp kết quả, xây dựng biên bản và thông qua biên bản.
5	Ninh Thuận	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian từ ngày 07/8 đến ngày 12/8/2017. - Địa điểm: Tại Chi cục Kiểm lâm và kiểm tra thực tế tại một số đơn vị chủ rừng thuộc địa bàn trọng điểm. - Thành phần gồm: Đoàn kiểm tra Chi cục Kiểm lâm vùng IV; Chi cục Kiểm lâm; Đơn vị chủ rừng và chính quyền địa phương (kiểm tra thực tế). 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Chi cục Kiểm lâm và các tài liệu kèm theo. - Trao đổi, thảo luận. - Kiểm tra thực tế. - Tổng hợp kết quả, xây dựng biên bản và thông qua biên bản.
6	Bình Thuận	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian từ ngày 14/8 đến ngày 19/8/2017. - Địa điểm: Tại Chi cục Kiểm lâm và kiểm tra thực tế tại một số đơn vị chủ rừng thuộc địa bàn trọng điểm. - Thành phần gồm: Đoàn kiểm tra Chi cục Kiểm lâm vùng IV; Chi cục Kiểm lâm; Đơn vị chủ rừng và chính quyền địa phương (kiểm tra thực tế). 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Chi cục Kiểm lâm và các tài liệu kèm theo. - Trao đổi, thảo luận. - Kiểm tra thực tế. - Tổng hợp kết quả, xây dựng biên bản và thông qua biên bản.

**PHỤ BIỂU 01: KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN, KẾ HOẠCH BẢO VỆ RỪNG VÀ
PCCCR NĂM 2017 TỈNH**

*(Ban hành kèm theo Công văn số **136**/KLV4-NV2 ngày **30**/6/2017 của Chi cục Kiểm lâm vùng IV)*

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
I	Tổ chức lực lượng bảo vệ rừng và PCCCR			
1	Phương án BVR và PCCCR	Phương án		
1.1	Cấp tỉnh			
1.2	Cấp huyện			
1.3	Cấp xã (xã có rừng)			
1.4	Chủ rừng			
2	Ban chỉ đạo, chỉ huy	Ban		
2.1	Cấp tỉnh			
2.2	Cấp huyện			
2.3	Cấp xã (xã có rừng)			
2.4	Chủ rừng			
3	Tổ đội bảo vệ rừng và PCCCR	Tổ đội/người		
3.1	Lực lượng chuyên trách Kiểm lâm			
3.2	Lực lượng chuyên trách của chủ			
3.3	Lực lượng tại cơ sở (xã, cộng đồng)			
4	Số xã có kiểm lâm địa bàn	Xã/người		
5	Số thôn có quy ước bảo vệ và phát triển rừng	Quy ước		
6	Đào tạo/tập huấn nghiệp vụ bảo vệ rừng và PCCCR	Lớp/người		
7	Huấn luyện diễn tập PCCCR	Đợt/người		
7.1	Tỉnh			
7.2	Huyện			
7.3	Xã			
7.4	Chủ rừng			
II	Phương tiện, trang thiết bị và công trình bảo vệ rừng và PCCCR			
1	Phương tiện, trang thiết bị			
1.1	Xe ô tô và xe mô tô	Chiếc		
1.2	Thiết bị máy móc chuyên dùng	Chiếc		
1.3	Công cụ thô sơ	Chiếc		
2	Công trình bảo vệ rừng và			
2.1	Trạm bảo vệ rừng và PCCCR	Trạm		
2.2	Hệ thống băng cản lửa			
	- Băng xanh	Ha		
	- Băng trắng	Ha		
2.3	Giảm vật liệu cháy	Ha		

II
 I
 C
 I
 N
 C
 T
 T

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
2.4	Chòi canh lửa rừng			
	- Chòi kiên cố	Chiếc		
	- Chòi tạm	Chiếc		
2.5	Hồ/Đập chứa nước PCCCR	Cái		
2.6	Hệ thống bảng biển bảo vệ rừng và PCCCR			
	- Bảng cấp dự báo cháy rừng	Cái		
	- Biển báo cấm lửa			
	- Bảng, biển báo cấm các loại			
	- Bảng tuyên truyền			

PHỤ BIỂU 03: KẾT QUẢ TRỒNG RỪNG, CHĂM SÓC RỪNG TRỒNG NĂM 2017 TỈNH ...

(Ban hành kèm theo Công văn số 136/KLV4-NV2 ngày 30/6/2017 của Chi cục Kiểm lâm vùng IV)

TT	Tỉnh, TP	Giống CTLN sản xuất (1000 cây)	Trồng rừng (ha)									Chăm sóc rừng (ha)			Cải tạo rừng (ha)	Trồng cây phân tán (1000 cây)
			Tổng	Rừng phòng hộ, đặc dụng	Rừng sản xuất			Trồng rừng thay thế			Tổng	Trong đó				
					Tổng	Trồng mới	Trồng lại sau khai thác	Tổng	Chia ra			RPH, ĐĐ	Sản xuất			
									Chuyển sang lâm thủy điện	Chuyển sang MĐ kinh doanh				Chuyển sang MĐ công cộng		
1	Tỉnh ...															
1.1	Chỉ tiêu, kế hoạch năm 2017															
1.2	Kết quả thực hiện đến tháng .../2017															
1.3	Tăng, giảm so với cùng kỳ năm 2016															
-	Khối lượng															
-	Tỷ lệ %															
1.4	Ước thực hiện cả năm 2017															
-	Khối lượng															
-	Tỷ lệ % so với KH															
Tổng cộng																

PHỤ BIỂU 05: KẾT QUẢ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG VEN BIỂN NĂM 2017 TỈNH ...

*(Ban hành kèm theo Công văn số **136**/KLV4-NV2 ngày **30**/6/2017 của Chi cục Kiểm lâm vùng IV)*

TT	Tỉnh, TP	Phục hồi rừng (ha)				Trồng rừng mới (ha)				Khoản bảo vệ rừng (ha)				Trồng cây phân tán (1000 cây)	
		Tổng	Rừng đặc dụng, phòng hộ			Tổng	Rừng đặc dụng, phòng hộ			Tổng	Rừng đặc dụng, phòng hộ				
			Tổng	Ngập mặn	Chấn gió, chắn cát		Rừng sản xuất	Tổng	Ngập mặn		Chấn gió, chắn cát	Rừng sản xuất	Tổng		Ngập mặn
1	Tỉnh ...														
1.1	Chỉ tiêu, kế hoạch năm 2017														
1.2	Kết quả thực hiện đến tháng/2017														
1.3	Tăng, giảm so với cùng kỳ năm 2016														
-	Khối lượng														
-	Tỷ lệ %														
1.4	Ước thực hiện cả năm 2017														
-	Khối lượng														
-	Tỷ lệ % so với KH														
	Tổng cộng														